

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HOÀ BÌNH**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2019/QĐ-UBND

Hoà Bình, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nước khoáng thiên nhiên dùng để ngâm, tắm, trị bệnh, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật Thuế Tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 05/TTr-STC-QLG&CS ngày 09 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nước khoáng thiên nhiên dùng để ngâm, tắm, trị bệnh, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

(Có Bảng giá tính thuế tài nguyên đính kèm)

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2019.

2. Giá tính thuế tài nguyên nước khoáng thiên nhiên để tắm tại Mục 39 phần IV Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc ban hành biểu tính giá tài nguyên không còn hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chánh/Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TT (80b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khánh

^BẢNG GIÁ TÍNH THUẾ TÀI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Nhóm, sản phẩm tài nguyên	Đơn vị tính	Giá tính thuế tài nguyên (đồng/m³)
I	Nước khoáng		
	- Nước khoáng thiên nhiên dùng để ngâm, tắm, trị bệnh, dịch vụ du lịch	M ³	20.000

UBND TỈNH HÒA BÌNH